TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 10-6-2022
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hồng Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Như Nhân và ông Phan Xuân Nam.

- Thư ký phiên tòa: ông Phan Văn Viện - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: ông Lê Xuân Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế - 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2021/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2021, về tranh chấp ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXX-ST ngày 28 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Phạm Thị Như A, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: số 38 đường B, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

- Bị đơn: Anh M O'ryann Patrick, sinh năm: 1989;

Địa chỉ: 10404E, MO 64052, USA, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Phạm Thị Như A cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Phạm Thị Như A và anh M O'ryann Patrick sau thời gian tìm hiểu thì quyết định đi đến hôn nhân có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Ngày 12/6/2017 chị A và anh M O'ryann Patricksau tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau khi kết hôn được khoảng 1 tháng thì anh M O'ryann Patrick trở về Hoa Kỳ, kể từ đó cho đến nay, anh M O'ryann Patrick không có lần nào về Việt Nam để sống chung với chị A và cũng không tiến hành các thủ tục bảo lãnh chị A sang Hoa Kỳ đoàn tụ. Nay chị A cảm thấy vì cách trở địa lý

xa xôi, vợ chồng ít có điều kiện chung sống và quan tâm lẫn nhau, tình cảm cũng không còn nên chị A muốn được ly hôn với anh M O'ryann Patrick.

Về con chung và tài sản chung: Chị Ánh khai không có con chung và tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh anh M O'ryann Patrick: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã cấp tống đạt thông báo thụ lý vụ án và gửi kèm theo công văn yêu cầu trả lời những vấn đề liên quan đến yêu cầu xin ly hôn của chị A; đồng thời thực hiện Ủy thác tư pháp theo quy định nhưng không có kết quả; Công ty ABC Legal tại Hoa Kỳ trả lời rằng, không thể chuyển các văn bản của Tòa án đến địa chỉ của anh anh M O'ryann Patrick theo chị A cung cấp nhưng đến nay cũng không có kết quả.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm như sau:

Về kiểm sát tuân theo pháp luật về tố tụng, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có ý kiến: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng trong vụ án đều tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, không có vi phạm gì cần phải kiến nghị để khắc phục. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Phạm Thị Như A được ly hôn anh M O'ryann Patrick.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tòa án đã tiến thủ tục tống đạt văn bản tố tụng hai lần cho anh M O'ryann Patrick nhưng anh M O'ryann Patrick vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh M O'ryann Patrick.

[2] Về nội dung:

- Về Quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Như A và anh M O'ryann Patrick kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và được Ủy ban nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 12/6/2017 nên hôn nhân của chị A và anh M O'ryann Patricklà hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thực hiện ủy thác tư pháp về cấp tống đạt văn bản tố tụng đến nước Hợp chủng quốc Hoa Kỳ để tống đạt các văn bản tố tụng gồm Thông báo thụ lý vụ án và Công văn yêu cầu anh M O'ryann Patrick cung cấp lời khai, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo địa chỉ mà chị A đã cung cấp cho Tòa án nhưng không có kết quả.

Xét thấy, anh M O'ryann Patrick đã bỏ về nước từ tháng 7/2017 và cắt đứt liên lạc với chị A, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau, không có nghĩa vụ cùng nhau xây dựng gia đình hành phúc. Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên

Huế đã điều tra xác minh địa chỉ của anh M O'ryann Patrick nhưng cũng không có kết quả; đồng thời anh M O'ryann Patrick không thông báo địa chỉ nơi cư trú mới cho chị A biết. Trường hợp này được coi là anh M O'ryann Patrick cố tình giấu địa chỉ. Vì vậy, cần áp dụng tiểu mục 2.4 mục 2 phần II Nghị quyết 01/2003/NQ-HĐTP ngày 16/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao xử cho chị Ánh được ly hôn là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: chị A khai không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung và không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm, chị Phạm Thị Như A phải chịu theo quy định pháp luật.

[4] Về lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài: Chị A phải nộp 200.000 đồng.

[5] Về chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài gồm các khoản chi phí: số tiền 95 USD tương đương 2.196.400 đồng chi phí thực hiện ủy thác tư pháp; 381.500 đồng chi phí chuyển tiền và 800.000 đồng chi phí cho việc dịch thuật, các khoản tiền này chị Ánh phải chịu tổng cộng là 3.377.900 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 228, Điều 470; Điều 474; khoản 2 Điều 479; khoản 3 Điều 153 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 122, khoản 2 Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27, Điều 44 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí tòa án, mục 2.4 Điều 2 phần II Nghị quyết 01/2003/NQ-HĐTP ngày 16/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận cho chị Phạm Thị Như A được ly hôn anh M O'ryann Patrick.

2. Về con chung: không có nên Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có ai yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Phạm Thị Như A phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị A đã nộp thể hiện tại biên lai thu tiền số: AA/005720 ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế, nay chị Ánh đã nộp đủ.

5. Về lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài: Chị A phải nộp 200.000 đồng, chị A đã nộp đủ 200.000 đồng theo Biên lai số 0000109 ngày 10/6/2022 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

6. Về chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài chị A phải chịu là 3.377.900 đồng chị Ánh đã nộp đủ.

Bản án này là sơ thẩm, chị Phạm Thị Như A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh M O'ryann Patrickcó quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 12 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Cục THADS tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- UBND thị xã H, tỉnh TT Huế;
- Các đương sự;
- Lưu: Tòa DS; HCTP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Thị Hồng Vân